**CHỦ ĐỀ D: ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HÓA TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ**

***BÀI 1: MẶT TRÁI CỦA INTERNET***

***(Thời gian thực hiện:Tuần 19-1 tiết, ppct 19)***

**I. MỤC TIÊU**:

1. **Kiến thức:** Học xong bài này, em sẽ:

* Giới thiệu sơ lược về một số tác hại và nguy cơ bị hại khi tham gia Internet
* Nêu được một số biện pháp phòng ngừa cơ bản.

**2. Năng lực tin học**

* **Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề .
* **Năng lực tin học:** *Ứng xử phù hợp trong môi trường số.*

1. **Phẩm chất:** Hình thành và phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.
2. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU 1 – GV:** Giáo án, sgk, máy tính, máy chiếu...

**2 – HS** : Đồ dùng học tập, sgk.

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
2. **Nội dung:** GV nêu ra vấn đề, HS lắng nghe
3. **Sản phẩm:** Thái độ học tập của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

* GV đặt vấn đề: *Trong thời kỳ phát triển, hội nhập hiện nay internet có vai trò cực kỳ quan trọng, nó giúp con người nắm bắt các thông tin trên thế giới một cách*

*nhanh chóng, khoảng cách về địa lý gần như không còn chỉ với vài cú click chuột đơn giản. Tuy vậy, internet là con dao hai lưỡi, nếu sử dụng đúng cách, đúng mục đích thì nó sẽ vô cùng giúp ích cho cuộc sống của bạn, trái lại sẽ rất nguy hiểm nếu sử dụng không đúng cách.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC Hoạt động 1: Virus máy tính**

1. **Mục tiêu:** Biết được khái niệm virus máy tính.
2. **Nội dung:** GV giảng giải, HS lắng nghe, thảo luận và trả lời.
3. **Sản phẩm:** Kết quả của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
|  |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** | **1. Virus máy tính** |
| - GV cho HS đọc thông tin sgk | - Virus máy tính (gọi tắt là virus) là |
| - GV chiếu thêm một số tư liệu, ảnh hoặc | một loại phần mềm có khả năng tự |
| video ngắn về những tác hại của các loại | nhân bản và lây lan qua các thiết bị |
| virus máy tính đã gây ra ở Việt Nam và thế | lưu trữ trung gian hoặc qua mạng. |
| giới => GV dẫn đến HS khái niệm virus. | - Phần mềm máy tính là công cụ hữu |
| - GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu mỗi | hiệu để phát hiện, ngăn chặn và loại |
| nhóm thực hiện 1 ý trong hoạt động 1: | bỏ virus máy tính. |
| *+ Nhóm 1: Mở email gửi tới từ một địa chỉ* | ***HĐ1*** |
| *lạ* | *- Mở email gửi tới từ một địa chỉ lạ:* |
| *+ Nhóm 2: Nháy chuột vào đường link bên* | *tin tặc có thể đặt những đường link* |
| *trong email mà không biết nó sẽ dẫn tới đâu* | *mà khi nháy chuột vào đó máy tính* |
| *+ Nhóm 3: Cắm USB vào máy để xem các* | *của người dùng sẽ bị nhiễm virus.* |
| *tệp bên trong mà không kiểm tra virus* | *- Nháy chuột vào đường link bên* |
| - GV chia sẻ cho HS biết: *Để phát hiện và* | *trong email mà không biết nó sẽ dẫn* |
|  |  |

*ngăn chặn, loại bỏ virus để chúng không lây nhiễm vào máy tính, chúng ta sử dụng phần mềm diệt virus.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

* HS lắng nghe GV giảng bài, ghi chép nội

dung chính.

* HS thảo luận, thực hiện hoạt động 1.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

* HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, HS nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức, kết luận.

*tới đâu: vì lí do trên.*

* *Cắm USB vào máy để xem các tệp bên trong mà không kiểm tra virus: nếu cắm chiếc USB bị nhiễm virus*

*vào máy khác thì virus có thể lây nhiễm sang máy đó.*

**Hoạt động 2: Một số tác hại khi tham gia Internet**

1. **Mục tiêu:** Giới thiệu được một số tác hại và nguy cơ bị hại khi tham gia Internet
2. **Nội dung:** GV giảng giải, HS lắng nghe, thảo luận và trả lời.
3. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
|  |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** | **2. Một số tác hại khi tham gia Internet** |
| - GV cho HS đọc thông tin ở mục 2 | (1) Do truy cập vào các trang web lạ, tải về |
| sgk, yêu cầu HS hoạt động nhóm, | máy các tệp không có độ tin cậy. |
| nêu ra các tác hại và nguy cơ bị hại | (2) Lười đọc sách, lười suy nghĩ, dần dần |
| khi tham gia Internet. | mất đi năng lực sáng tạo và ghi nhớ do quá |
| - Giữ nguyên nhóm cũ, GV cho HS | ỷ lại vào công cụ tìm kiếm. |
|  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | |  |  |  |
|  |  |  | | |
| thảo luận, thực hiện hoạt động 2, sau |  | (3) Nghiện internet, xao nhãng học hành, | | |
| đó trình bày trước lớp. |  | không hòa nhập cuộc sống | | |
| **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ** |  | (4) Bị ảnh hưởng bởi nội dung xấu, thông | | |
| - HS đọc thông tin, tìm ra các tác hại |  | tin độc hại, trái với thuần phong mỹ tục… | | |
| và nguy cơ gặp phải. |  | ***HĐ2*** | | |
|  |  |  |  |  |
| - HS thảo luận nhóm, đưa ra câu trả |  | *1)* | *Bạn Hoa đã ảnh hưởng bởi tác hại số 3* | |
| lời, cử đại diện người trình bày. |  | *và số 4* | | |
| **Bước 3: Báo cáo, thảo luận** |  | *2)* | *Bạn Cường bị ảnh hưởng bởi tác hại số* | |
| - Đại diện các nhóm trình bày trước |  | *2.* |  |  |
| lớp |  | *3)* | *Những thanh thiếu niên nhẹ dạ, hùa theo* | |
| - HS các nhóm khác nhận xét phần |  | *đám đông đã bị ảnh hưởng bởi tác động số* | | |
| trình bày của nhóm bạn. |  | *4.* |  |  |
| **Bước 4: Kết luận, nhận định** |  | *4)* | *Bạn Mai đã bị ảnh hưởng bởi tác hại số* | |
| - GV nhận xét, chuẩn kiến thức. |  | *1.* |  |  |
|  |  |  |  |  |

**Hoạt động 3: Phòng ngừa tác hại khi tham gia Internet**

1. **Mục tiêu:** Nêu được một số biện pháp phòng ngừa cơ bản
2. **Nội dung:** GV giảng giải, HS lắng nghe, thảo luận và trả lời.
3. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
|  |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** | **3. Phòng ngừa tác hại khi tham gia** |
| - GV cho HS đọc hoạt động 3, trả lời | **Internet** |
| câu hỏi. | **-** Không mở những email gửi từ địa chỉ lạ |
| - Từ kết quả hoạt động 3, GV nêu lên | - Không sử dụng Internet quá 2 giờ mỗi |
| một số biện pháp phòng ngừa tác hại | ngày. |
|  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | |  |  |
|  |  |  | |
| từ Internet. |  | - Cố gắng tìm cách giải quyết thay vì tìm | |
| **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ** |  | kiếm sự trợ giúp từ Internet | |
| - HS đọc thông tin, tìm ra nhược điểm |  | - Truy cập những trang web nghiêm túc và | |
| của thư điện tử |  | lành mạnh. | |
| - GV quan sát, hỗ trợ khi HS cần. |  | ***HĐ3*** | |
|  |  |  |  |
| **Bước 3: Báo cáo, thảo luận** |  | 1) Phòng ngừa tác hại 1 | |
| - HS trình bày câu trả lời của mình |  | 2) Phòng ngừa tác hại 3 | |
| trước lớp |  | 3) Phòng ngừa tác hại 2 | |
| **Bước 4: Kết luận, nhận định** |  | 4) Phòng ngừa tác hại 4 | |
| - GV nhận xét, chuẩn kiến thức. |  |  |  |
|  |  |  |  |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

1. **Mục tiêu:** Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học thông qua giải bài tập
2. **Nội dung:** GV giao bài tập, HS thảo luận, trả lời
3. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

* GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân, hoàn thành bài tập luyện tập trang 51 sgk.
* HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ cách làm, đứng dậy trình bày:

1. *Đó là hình thức lừa đảo có tên là Phishing (nhử mồi) nhằm dụ dỗ người dùng mở email có những đường link dẫn tới các trang web chứa nội dung quảng cáo, mã độc hoặc thông tin lừa đảo.*
2. *Máy tính của người khác có thể bị nhiễm virus, nếu sao chép qua USB sẽ bị lây nhiễm.*
3. *Nên dứt khoát từ chối và khuyên các bạn không truy cập vào địa chỉ đáng ngờ đó.*

* 1. *Rất có thể em bước đầu bị nghiện mạng xã hội. Em nên tự nhắc nhở bản thân hạn chế mạng xã hội, siêng tập thể thao và tích cực giao lưu với bạn bè.*
* GV nhận xét kết quả thực hiện của HS, GV chuẩn kiến thức.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

1. **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống
2. **Nội dung:** GV đưa ra bài tập, yêu cầu HS hình thành nhóm, thảo luận, đưa ra

kết quả.

1. **Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của HS.
2. **Tổ chức thực hiện:**

* GV yêu cầu HS bắt cặp, hoàn thành bài tập vận dụng và tự kiểm tra trang 51sgk.
* HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và báo cáo kết quả:

*Vận dụng: Gần gũi nhắc nhở người đó về tác hại của việc nghiện trò chơi trực tuyến. Giúp đỡ bằng cách giới thiệu, dẫn dắt người đó tham gia tập thể thao, hoạt động ngoài trời, hoạt động giao lưu tập thể.*

*Tự kiểm tra: Các biện pháp số 2,3, 5 giúp phòng ngừa tác hại của việc nghiện trò chơi. Biện pháp số 1 không phù hợp với trình độ của HS lớp 6 và gây mất thời gian. Cách làm số 4 sẽ tạo ra thói quen ỷ lại vào internet, làm giảm khả năng độc lập suy nghĩ và sáng tạo.*

* GV nhận xét, đánh giá quá trình học tập của HS, kết thúc bài học*.*

***BÀI 2. SỰ AN TOÀN VÀ HỢP PHÁP KHI SỬ DỤNG THÔNG TIN***

***(Thời gian thực hiện:Tuần 19-1 tiết, ppct 19)***

**I. MỤC TIÊU**:

1. **Kiến thức:** Học xong bài này, em sẽ:

* Trình bày được tầm quan trọng của sự an toàn và hợp pháp của thông tin cá nhân và tập thể, nêu được ví dụ minh họa.
* Nêu được một vài cách thông dụng để bảo vệ thông tin và tài khoản cá nhân
* Nêu được một vài cách thông dụng để chia sẻ thông tin của bản thân và tập thể

sao cho an toàn và hợp pháp.

**2. Năng lực tin học**

* **Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề .
* **Năng lực tin học:** *Ứng xử phù hợp trong môi trường số.*

1. **Phẩm chất:** Hình thành và phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.
2. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU 1 - GV:** Giáo án, sgk, máy tính, máy chiếu...

**2 - HS** : Đồ dùng học tập, sgk.

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
2. **Nội dung:** GV nêu ra vấn đề, HS lắng nghe
3. **Sản phẩm:** Thái độ học tập của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

* GV đặt vấn đề: *Ngày càng có nhiều thông tin cá nhân của người sử dụng được*

*lưu trữ ở trên mạng. Nếu những thông tin này không được bảo vệ một cách thích hợp, kẻ xấu có thể thu thập, khai thác trái phép,có nhiều cá nhân, tổ chức giá trị*

*tài sản trên mạng còn lớn hơn nhiều so với các tài sản hữu hình khác. Các doanh nghiệp sẽ không thể tồn tại và phát triển nếu các thông tin hoặc hệ thống thông tin bị đánh cắp hay bị phá hoại…Do đó, bài học hôm nay sẽ giúp các em biết cách bảo vệ thông tin, chia sẻ thông tin cá nhân và tập thể an toàn và hợp pháp.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC Hoạt động 1: Thông tin cá nhân và tập thể**

1. **Mục tiêu:** Trình bày được tầm quan trọng của sự an toàn và hợp pháp của thông tin cá nhân và tập thể, nêu được ví dụ minh họa.
2. **Nội dung:** GV giảng giải, HS lắng nghe, thảo luận và trả lời.
3. **Sản phẩm:** Kết quả của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** |  |  | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
|  |  |  | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** |  | **1. Thông tin cá nhân và tập thể** | |
| - GV lấy ví dụ cụ thể, dẫn dắt cho HS hiểu |  | - Không được tùy tiện sử dụng | |
| được nội dung thông tin cá nhân và tập thể. |  | thông tin cá nhân hay tập thể nếu | |
| - GV giải thích cho HS: |  | không được phép. Những thông tin | |
| *+ Các em cần bảo mật không chỉ thông tin* |  | này được pháp luật bảo vệ. | |
| *cá nhân của mình mà còn phải có ý thức* |  | ***HĐ1*** |  |
| *bảo vệ thông tin cá nhân của người khác.* |  | 1) Đúng | |
| *+ Các cơ quan hay tổ chức cũng có những* |  | 2) Đúng | |
| *thông tin định danh như tên, địa chỉ giao* |  | 3) Sai | |
| *dịch, tài khoản ngân hàng, mật khẩu hòm* |  |  |  |
| *thư điện tử. Những thông tin đó cũng được* |  |  |  |
| *pháp luật bảo vệ.* |  |  |  |
| - GV yêu cầu HS thực hiện hoạt động 1 theo |  |  |  |
| nhóm 4 – 6 HS. |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

* HS lắng nghe GV giảng bài, ghi chép nội

dung chính.

* HS thảo luận, thực hiện hoạt động 1.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

* HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức, kết luận.

**Hoạt động 2: Bảo vệ thông tin cá nhân**

1. **Mục tiêu:** Nêu được một vài cách thông dụng để bảo vệ thông tin và tài khoản cá nhân.
2. **Nội dung:** GV giảng giải, HS lắng nghe, thảo luận và trả lời.
3. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** |  |  | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
|  |  |  | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** |  | **2. Bảo vệ thông tin cá nhân** | |
| - GV cho HS đọc thông tin trong sgk, nêu |  | *- Cài đặt phần mềm chống virus* | |
| ra một số cách để bảo vệ thông tin và tài |  | *- Không tùy tiện tiết lộ thông tin cá* | |
| khoản cá nhân |  | *nhân* | |
| - GV yêu cầu HS thực hiện hoạt động 2. |  | *- Không nhập mật khẩu khi có người* | |
| - GV cho HS quan sát hình 2 và hình 3 |  | *xung quanh nhìn trộm hoặc máy không* | |
| sgk, hỏi: *Hình nào có sự bảo mật thông* |  | *để chế độ ẩn mật khẩu.* | |
| *tin cao hơn? Tại sao?* |  | *- Sử dụng mật khẩu mạnh.* | |
| **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ** |  | ***HĐ2*** | |
|  |  |  |  |

* HS đọc thông tin, đưa ra các cách bảo vệ tài khoản cá nhân.
* HS thảo luận, thực hiện hoạt động 2.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

* GV gọi HS đứng dậy nêu cách bảo vệ, mỗi HS chỉ nêu một cách.
* GV gọi HS trình bày kết quả hoạt động 2.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

* GV nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

1. *Đúng*
2. *Sai*
3. *Đúng*

**Hoạt động 3: Chia sẻ thông tin một cách an toàn và hợp pháp**

1. **Mục tiêu:** Nêu được một vài cách thông dụng để chia sẻ thông tin của bản thân và tập thể sao cho an toàn và hợp pháp.
2. **Nội dung:** GV giảng giải, HS lắng nghe, thảo luận và trả lời.
3. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
|  |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** | **3. Chia sẻ thông tin một các an toàn và** |
| - GV cho HS đọc thông tin sgk | **hợp pháp** |
| - GV lấy ví dụ cụ thể để giải thích | - Cần chọn lọc thông tin để tránh thông tin |
| cho HS hiểu. | sai sự thật, thông tin giả mạo, thông tin có |
| **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ** | nội dung xấu. |
| - HS đọc thông tin, đưa ra cách chia | - Tránh vi phạm bản quyền. |
| sẻ thông tin an toàn. |  |
|  |  |

* HS nghe GV giảng giải, ghi ý chính vào vở.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- HS trình bày những cách chia sẻ

thông tin an toàn.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

* GV nhận xét, chuẩn kiến thức, chia sẻ thêm cho HS: *Tin truyền miệng*

*không đảm bảo độ tin cậy. Với nguồn*

*thông tin như vậy mà một ai đó lại*

*công bố rộng rãi trên mạng xã hội là*

1. *phạm pháp luật, có thể phạm tội tung tin thất thiệt, sai sự thật.*

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

1. **Mục tiêu:** Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học thông qua giải bài tập
2. **Nội dung:** GV giao bài tập, HS thảo luận, trả lời
3. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

* GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân, hoàn thành bài tập luyện tập trang 54 sgk.
* HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ cách làm, đứng dậy trình bày:

*Bài 1: 1) Không an toàn. Nếu tài khoản email của Minh bị kẻ xuất nắm được thì email của Nam sẽ bị đọc trộm và vì vậy mật khẩu đăng nhập mạng xã hội của Nam cũng sẽ lọt vào tay kẻ xấu. Không nên chia sẻ mật khẩu với người khác.*

1. *Việc Minh đăng tin lầ không hợp pháp nếu chưa được sự đồng ý của Nam. Dù mục đích của Minh là tốt nhưng việc công khai thông tin cá nhân của người khác mà họ chưa đồng ý là vi phạm pháp luật.*

*Bài 2: Nên áp dụng biện pháp 1), 2), 4). Không nên áp dụng biện pháp 3).*

- GV nhận xét kết quả thực hiện của HS, GV chuẩn kiến thức.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

1. **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống
2. **Nội dung:** GV đưa ra bài tập, yêu cầu HS hình thành nhóm, thảo luận, đưa ra

kết quả.

1. **Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của HS.
2. **Tổ chức thực hiện:**

* GV yêu cầu HS bắt cặp, hoàn thành bài tập vận dụng và tự kiểm tra trang 54sgk.
* HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và báo cáo kết quả:

*Vận dụng: Trang báo điện tử cung cấp thông tin đáng tin cậy như: Vnexpress.net,*

*Dantri.com.vn, Vietnamnet.vn....*

*Tự kiểm tra:*

***Câu 1:*** *Đó đều là những thông tin cá nhân. Những thông tin đó hỗ trợ việc tìm kiếm, phân biệt, định danh một cá nhân.*

***Câu 2:*** *Họ tên phụ huynh và địa chỉ nhà là những thông tin cá nhân.*

***Câu 3:*** *Mật khẩu tuy mạnh nhưng nếu dùng để đăng nhập cho nhiều tài khoản khác nhau sẽ khiến cho mật khẩu dễ bị khám phá hơn. Nếu mật khẩu bị lộ thì tất cả những tài khoản dùng mật khẩu đó đều bị chiếm đoạt.*

- GV nhận xét, đánh giá quá trình học tập của HS, kết thúc bài học*.*

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/